

**DANH MỤC CÁC MÔN THI CHUYÊN NGÀNH
 CHO THÍ SINH ĐĂNG KÝ DỰ THI CHUYÊN KHOA CẤP II**

STT	CHUYÊN NGÀNH DỰ THI	MÔN THI	GHI CHÚ
1.	Chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh (Tổng hợp)	Đề thi tổng hợp (Các thí sinh thi cùng 01 đề thi)
	+ X Quang		
	+ Siêu âm		
2.	Da liễu	Da liễu	
3.	Giải phẫu bệnh	Giải phẫu bệnh	
4.	Gây mê hồi sức	Gây mê hồi sức	
5.	Hóa sinh y học	Hóa sinh	
6.	Hồi sức cấp cứu	Hồi sức cấp cứu	
7.	Huyết học	Huyết học	
8.	Lao	Lao	
9.	Nhi khoa	Nhi khoa (Tổng hợp)	Đề thi tổng hợp (Các thí sinh thi cùng 01 đề thi)
	+ Nhi - Sơ sinh		
	+ Nhi - Tiêu hóa		
	+ Nhi - Hô hấp		
	+ Nhi - Tim mạch		
	+ Nhi - Thần kinh		
	+ Nhi: Huyết học - Ung bướu		
	+ Nhi - Thận		
	+ Nhi - Nội tiết và chuyển hóa		
+ Nhi - Hồi sức			
10.	Nội khoa (Nội tổng quát)		
	+ Lão khoa	Lão khoa	
	+ Nội - Tiêu hóa	Nội khoa (Tổng hợp)	Đề thi tổng hợp (Các thí sinh thi cùng 01 đề thi)
	+ Nội - Hô hấp		
	+ Nội - Thận tiết niệu		
	+ Nội - Tim mạch		
+ Nội tiết	Nội tiết		
11.	Ngoại khoa		
	+ Ngoại tổng quát	Ngoại khoa	
	+ Chấn thương chỉnh hình	Chấn thương chỉnh hình	
	+ Ngoại - Nhi	Ngoại Nhi	
	+ Ngoại - Lòng ngực	Ngoại lồng ngực	
	+ Ngoại - Tiết niệu	Ngoại niệu	
	+ Ngoại - Thần kinh và sọ não	Ngoại thần kinh	



STT	CHUYÊN NGÀNH DỰ THI	MÔN THI	GHI CHÚ
12.	Nhãn khoa	Nhãn khoa	
13.	Phục hồi chức năng	Phục hồi chức năng	
14.	Quản lý y tế	Tổ chức quản lý y tế	
15.	Răng Hàm Mặt	Răng Hàm Mặt	
16.	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa	
17.	Tai Mũi Họng + Mũi Họng + Thính học	Tai Mũi Họng (Tổng hợp)	Đề thi tổng hợp (Các thí sinh thi cùng 01 đề thi)
18.	Tâm thần	Tâm thần	
19.	Thần kinh	Thần kinh	
20.	Truyền nhiễm & các bệnh NĐ	Truyền nhiễm	
21.	Ung thư	Ung thư	
22.	Vi sinh y học (Vi khuẩn học)	Vi sinh	
23.	Y học cổ truyền	Y học cổ truyền	
24.	Y học gia đình	Y học gia đình	
25.	Kiểm nghiệm thuốc	Kiểm nghiệm thuốc	
26.	Tổ chức Quản lý Dược	Quản lý dược	



HIỆU TRƯỞNG *hao*

Ngô Quốc Đạt